

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (PCTN) 06 tháng đầu năm 2022

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định⁽¹⁾, Sở Tư pháp báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN 06 tháng đầu năm 2022, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác thanh tra

Thực hiện Văn bản số 909/TTr-P2 ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 115/QĐ-STP ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022.

Ngày 18 tháng 03 năm 2022, Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 37/QĐ-STP về việc thành lập Đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh. Kết thúc thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra đã báo cáo kết quả thanh tra và tham mưu Giám đốc Sở ban hành Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật⁽²⁾. Ngày 24 tháng 5 năm 2022, Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 85/QĐ-STP về việc thành lập Đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra công tác hộ tịch, chứng thực tại UBND huyện Kon Rẫy và Phòng Tư pháp huyện Kon Rẫy; hiện nay, Đoàn thanh tra đang tiến hành thanh tra theo kế hoạch.

2. Công tác tiếp dân; xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo

¹ Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát huy ưu điểm, khắc phục yếu kém, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 712/TTr-P4 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thanh tra tỉnh về việc tiếp tục triển khai Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 05 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (gọi tắt là *Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ*) và Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022; Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

² Kết luận thanh tra số 283/KL-STP ngày 07/4/2022.

a) *Công tác tiếp dân*: Sở Tư pháp đã ban hành Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở năm 2022⁽³⁾. Số lượt tiếp công dân trong 06 tháng đầu năm 2022: 0 lượt.

b) *Xử lý đơn, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo*:

Sở Tư pháp đã tiếp nhận và xử lý 02 đơn thư của công dân⁽⁴⁾; nội dung đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Tư pháp đã có văn bản trả lời và hướng dẫn để công dân được biết, thực hiện⁽⁵⁾.

Thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao⁽⁶⁾, Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét giải quyết đối với kiến nghị thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 221/QĐ-UB ngày 15 tháng 7 năm 2002 của UBND tỉnh⁽⁷⁾.

3. Công tác PCTN:

- Triển khai Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh về triển khai công tác PCTN và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác PCTN trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành các Kế hoạch⁽⁸⁾ để triển khai thực hiện. Thường xuyên chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập đối với CCVC thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách. Việc công khai, minh bạch được thực hiện bằng nhiều hình thức như: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan; đưa lên Trang Thông tin điện tử của Sở; đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, xây dựng văn hóa không tham nhũng; xây dựng, hoàn thiện đồng bộ các quy định theo thẩm quyền về quản lý kinh tế - xã hội, PCTN, kịp thời khắc phục những bất cập, bịt kín những “khoảng trống”, “kẽ hở” để “không thể tham nhũng”; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; tăng cường công tác kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để phòng ngừa tham nhũng; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc tham nhũng; xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng gây phiền hà, những nhiễu đối với người dân, doanh

³ Thông báo số 77/TB-STP ngày 15 tháng 12 năm 2021.

⁴ Đơn tố cáo của ông Nguyễn Trung Đình; Đơn của ông A Chuich, bà Y Chuir và ông A Chuet.

⁵ Văn bản số 64/STP-TTR ngày 13 tháng 01 năm 2022; Văn bản số 91/STP-TTR ngày 18 tháng 01 năm 2022; Văn bản số 583/STP-TTr ngày 21/4/2022.

⁶ Văn bản số 1304/UBND-TD ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý văn bản tham mưu, đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

⁷ Văn bản số 619/STP-TTr ngày 13/5/2022.

⁸ Kế hoạch số 10/KH-STP ngày 15 tháng 02 năm 2022; Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 12 tháng 4 năm 2022.

nghiệp trong giải quyết công việc; thực hiện việc niêm yết thủ tục hành chính và tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý đúng quy định; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn; tuyệt đối không tự ý yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung thêm các thủ tục, giấy tờ không có trong quy định; hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; thực hiện nghiêm việc xin lỗi khi để xảy ra trễ hẹn; kiên quyết xử lý những trường hợp lợi dụng vị trí công tác để trục lợi cá nhân, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số nội dung “*Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công*” thuộc chỉ số PAPI; chỉ số thành phần “*Chi phí không chính thức*” thuộc chỉ số PCI của tỉnh.

- Ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 314/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực⁹.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL):

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 336/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2022 về công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, chỉ đạo, định hướng cho các ngành, địa phương tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung các Luật, Pháp lệnh, văn bản mới ban hành, văn bản liên quan chặt chẽ đến tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương cũng như các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân..., trong đó chú trọng các nội dung liên quan đến PCTN như: Luật PCTN; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật PCTN; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị...

- Ban hành: Văn bản số 172/STP-PBGDPL ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn PBGDPL Quý I/2022; Văn bản số 528/STP-XDKTr&PBPL ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc hướng dẫn PBGDPL Quý II/2022 nhằm hướng dẫn công tác PBGDPL nói chung và các văn bản pháp luật về PCTN nói riêng như: Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh về triển khai công tác PCTN và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác PCTN; Công văn số 432/HD-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh về hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác PCTN...

⁹ Kế hoạch số 21/KH-STP ngày 13/5/2022.

- Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh về triển khai công tác PCTN và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2022, Sở Tư pháp đã biên tập 01 Tập tài liệu phổ biến một số quy định của Luật PCTN năm 2018⁽¹⁰⁾ gửi các ngành, địa phương⁽¹¹⁾ tham khảo, lựa chọn và sử dụng trong quá trình tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL về PCTN cho đội ngũ cán bộ, CCVC, NLD và Nhân dân thuộc phạm vi quản lý, đặc biệt là cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới... Ngoài ra, thường xuyên đăng tải Đề cương phổ biến pháp luật theo định kỳ hàng quý⁽¹²⁾, các tin, bài viết... trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; 03 số Thông tin phổ biến pháp luật (3.300 cuốn), 02 số Tập san Tư pháp (1.400 cuốn) nhằm góp phần nâng cao kiến thức, sự hiểu biết của mọi người về pháp luật PCTN.

- Thực hiện Kế hoạch số 2451/KH-UBND ngày 19/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021*” trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp biên soạn 01 Tài liệu nội dung phát thanh tìm hiểu pháp luật PCTN dưới dạng hỏi - đáp pháp luật để cung cấp tài liệu cho Phòng Tư pháp các huyện, thành phố tham khảo, lựa chọn, sử dụng làm tài liệu phục vụ phổ biến trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

- Sở Tư pháp lồng ghép phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN trong tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh⁽¹³⁾, hòa giải viên ở cơ sở⁽¹⁴⁾, tập huấn viên hòa giải ở cơ sở cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, công chức Tư pháp huyện, thành viên Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện⁽¹⁵⁾... trên địa bàn các huyện Kon Plông, Kon Rẫy, Ngọc Hồi, Đắk Glei. Ngoài ra, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về pháp luật PCTN năm 2022⁽¹⁶⁾ trên địa bàn tỉnh.

5. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL):

¹⁰ Văn bản số 219/STP-PBGDPL ngày 16/02/2022 về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng.

¹¹ Qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice.

¹² Quyết định số 08/QĐ-STP ngày 14/02/2022 về việc phê duyệt Đề cương phổ biến, pháp luật Quý I năm 2022; Quyết định số 53/QĐ-STP ngày 21/4/2022 về việc phê duyệt Đề cương phổ biến, pháp luật Quý II năm 2022.

¹³ Kế hoạch số 32/KH-STP ngày ngày 21/4/2022 của Sở Tư pháp về tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ PBGDPL; phổ biến pháp luật cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh năm 2022.

¹⁴ Kế hoạch số 22/KH-STP ngày ngày 25/3/2022 của Sở Tư pháp về tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải viên cơ sở năm 2022.

¹⁵ Kế hoạch số 23/KH-STP ngày ngày 25/3/2022 của Sở Tư pháp về tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

¹⁶ Tờ trình số 53/TTr-STP ngày 31/5/2022.

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2022 trên địa bàn tỉnh⁽¹⁷⁾. Ban hành văn bản đề nghị các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành⁽¹⁸⁾.

- Tiến hành tự kiểm tra 21 Quyết định do UBND tỉnh ban hành. Qua tự kiểm tra các văn bản phù hợp với quy định trong văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Đã tiến hành kiểm tra 16 văn bản do HĐND-UBND cấp huyện ban hành; qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật.

6. Rà soát, hệ thống hóa VBQPPL:

- Rà soát 21 văn bản; qua rà soát các văn bản phù hợp với quy định của pháp luật. Đồng thời, đã tiến hành rà soát văn bản có liên quan đến công tác quản lý dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh⁽¹⁹⁾.

- Báo cáo bổ sung kết quả soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh năm 2021⁽²⁰⁾.

- Tổng hợp, kiểm tra kết quả rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định về việc công bố Danh mục VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2021⁽²¹⁾. Theo đó, văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ năm 2021 là 37 văn bản⁽²²⁾; văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực một phần năm 2021 gồm 22 văn bản⁽²³⁾; văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 nhưng chưa được công bố gồm 17 văn bản⁽²⁴⁾.

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, quy định pháp luật gửi Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp) theo đề nghị⁽²⁵⁾.

- Rà soát, kiểm tra các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành quy định về công tác trách nhiệm Bồi thường của nhà nước trên địa bàn tỉnh⁽²⁶⁾.

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo rà soát, kiểm tra các văn bản QPPL do HĐND-UBND tỉnh ban hành để triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển

¹⁷ Công văn số 1885/STP-XDKT&TDTHPL ngày 22/12/2021; Tờ trình số 153/TTr-STP ngày 28/12/2021 ; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh.

¹⁸ Công văn số 261/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 23/02/2022.

¹⁹ Công văn số 1869/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 21/12/2021.

²⁰ Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 21/02/2022 của UBND tỉnh.

²¹ Tờ trình số 07/TTr-STP ngày 20/01/2022 ; Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

²² 08 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; 29 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

²³ 07 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và 15 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

²⁴ 10 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; 05 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; 02 Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh.

²⁵ Công văn số 136/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 21/01/2022

²⁶ Báo cáo số 97/BC-STP ngày 01 tháng 4 năm 2022.

ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030"⁽²⁷⁾.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo Báo cáo của liên ngành báo cáo UBND tỉnh kết quả rà soát cơ sở pháp lý và trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án trồng được liệu dưới tán rừng tự nhiên⁽²⁸⁾.

7. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị

Tiếp tục phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 91-KH/TU, ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh về phát huy ưu điểm, khắc phục yếu kém, hạn chế trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh cho toàn thể CCVC và NLĐ trong cơ quan nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Lãnh đạo Sở và Thủ trưởng các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở thực hiện tốt các quy định về bảo vệ người tố cáo; qua đó, góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCTN, nhất là công tác phát hiện, xử lý tham nhũng. Bên cạnh đó, thường xuyên đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, ý thức kỷ luật của công chức trực tiếp tham mưu giải quyết các thủ tục hành chính; thực hiện công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Sở Tư pháp.

8. Việc triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ

a. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ và các biện pháp chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1571/UBND-NCXDPL ngày 24 tháng 6 năm 2019, Sở Tư pháp đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về PCTN; Luật PCTN năm 2018; các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, PCTN tỉnh về PCTN nhằm tăng góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Thực hiện Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số

²⁷ Tờ trình số 39/TTr-STP ngày 22 tháng 4 năm 2022; Báo cáo số 95/BC-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh.

²⁸ Công văn số 448/STP-XDKTr&PBPL ngày 25 tháng 03 năm 2022.

42/KH-STP ngày 23 tháng 11 tháng 2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, hàng năm, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch PCTN để triển khai thực hiện trong cơ quan; trong đó, chú trọng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực có thể xảy ra; thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử; xây dựng quy chế làm việc rõ ràng, minh bạch, cụ thể và giám sát đối với CCVC và NLĐ khi thực thi nhiệm vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc,...

Sở Tư pháp đã ban hành Quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của CCVC và NLĐ thuộc Sở Tư pháp⁽²⁹⁾ và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

b. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN: Lãnh đạo Sở, Thủ trưởng các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của CCVC và NLĐ thuộc quyền quản lý; đặc biệt, là việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, quy trình nghiệp vụ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới; góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt và nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCTN, nhất là công tác phát hiện, xử lý tham nhũng.

c. Việc rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm, kết quả rà soát; giải pháp phòng, ngừa tham nhũng sau khi rà soát; nêu đơn vị, vị trí có nguy cơ tham nhũng; giải pháp phòng ngừa: Sở Tư pháp thường xuyên rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; các vị trí có nguy cơ tham nhũng như: bộ phận tổ chức cán bộ, tài chính, tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính luôn thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, không có trường hợp xảy ra tham nhũng hay có các hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực.

d. Công tác cải cách hành chính: Sở Tư pháp thường xuyên đổi mới, tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản lý và điều hành. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử VNPT - Ioffice trong quá trình xử lý công việc nội bộ. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và năng suất công việc, giảm chi phí hành chính.

đ. Việc tổ chức đường dây nóng và hộp thư điện tử: Để phát huy vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan, qua đó, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức, Sở Tư pháp đã thiết lập Đường dây nóng và Hộp thư điện tử⁽³⁰⁾; đồng thời, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở (*tại địa chỉ: <http://sotuphap.kontum.gov.vn>*) để tiếp nhận các ý kiến phản ánh của

²⁹ Quyết định số 56/QĐ-STP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc Sở Tư pháp.

³⁰ Số điện thoại đường dây nóng: 02603.862.479. Địa chỉ hộp thư điện tử: sotuphap-kontum@chinhphu.vn

người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của CCVC và NLĐ để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Bên cạnh đó, đã ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin qua Đường dây nóng tại Sở Tư pháp⁽³¹⁾ theo đúng quy định. Thời gian qua, Sở Tư pháp không tiếp nhận các thông tin, ý kiến phản ánh của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của CCVC và NLĐ thuộc Sở Tư pháp.

e. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý

Hiện nay, Trang Thông tin điện tử của Sở⁽³²⁾ đảm bảo đáp ứng việc đưa thông tin chung về hoạt động của Ngành, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Sở, phục vụ tra cứu văn bản, thông tin của cán bộ, công chức và nhân dân. Việc xử lý văn bản trên Phần mềm Quản lý văn bản VNPT - Ioffice được chú trọng, đảm bảo hiệu quả trong xử lý văn bản. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp được Bộ Tư pháp trang bị Phần mềm Thông tin Lý lịch tư pháp, hiện nay, phần mềm này được sử dụng ổn định, hiệu quả trong quá trình xử lý hồ sơ lý lịch tư pháp, đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin và cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho công dân.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở (*tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh*) được trang bị Phần mềm một cửa điện tử, đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trả kết quả cho tổ chức, công dân được công khai, minh bạch, chính xác, đáp ứng nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, công dân. Bộ phận này được trang bị công nghệ giám sát hiện đại như ghi âm, ghi hình, giám sát trực tuyến toàn bộ các hoạt động của công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở. Ngoài ra, Sở Tư pháp thường xuyên lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc của cơ quan thông qua Hòm thư góp ý đặt tại cơ quan và trên phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

f. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm: Sở Tư pháp thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong thực thi công vụ của các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở và của CCVC và NLĐ trong cơ quan nhằm góp phần ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi những thiếu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp (*nếu có*).

9. Việc triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng: Sở Tư pháp đã ban hành văn bản triển khai thực hiện Văn bản số 2703/UBND-NC ngày 04 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng⁽³³⁾ và triển khai thực hiện nghiêm túc.

³¹Quyết định số 166/QĐ-STP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Giám đốc Sở Tư pháp.

³² Tên miền: sotuphap.kontum.gov.vn

³³ Văn bản số 1105/STP-TTr ngày 06 tháng 8 năm 2021.

10. Công tác khác:

- Tiếp tục duy trì và sử dụng có hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định và khi có yêu cầu⁽³⁴⁾.

- Báo cáo kết quả triển khai Văn bản số 2763/UBND-NC ngày 09 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác PCTN 6 tháng cuối năm 2021⁽³⁵⁾; báo cáo cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ đánh giá công tác PCTN của tỉnh năm 2021⁽³⁶⁾ gửi Thanh tra tỉnh.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022 đã được phê duyệt. Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm trong các lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý (nếu có).

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Trong đó, chú trọng triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

3. Duy trì và sử dụng có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác phát sinh.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN 6 tháng đầu năm 2022 của Sở Tư pháp. Kính gửi Thanh tra tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (đ/b);
- Văn phòng Sở;
- Trang Thông tin điện tử của Sở (đề đ/t);
- Lưu VT, TT/STP.MXS.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Thắng

⁽³⁴⁾ Báo cáo số 39/BC-STP ngày 10 tháng 02 năm 2022; Báo cáo số 129/BC-BTP ngày 05 tháng 5 năm 2022; Báo cáo số 110/BC-STP ngày 19 tháng 4 năm 2022; Báo cáo số 142/BC-STP ngày 12 tháng 5 năm 2022.

⁽³⁵⁾ Báo cáo số 87/BC-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2022.

⁽³⁶⁾ Báo cáo số 151/BC-STP ngày 17 tháng 5 năm 2022.